

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh
2. Mã chứng khoán : FCS
3. Địa chỉ trụ sở chính : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.HCM
4. Điện thoại : (028) 3967 2060
5. Fax : (028) 3967 2022
6. Người thực hiện công bố thông tin : Bà Nguyễn Thụy Hải Yến
7. Loại thông tin công bố: Thông tin định kỳ
8. Nội dung của thông tin công bố:

Cập nhật Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

9. Thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/4/2023 tại địa chỉ www.foodcosa.vn (Mục QUAN HỆ CỔ ĐÔNG).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTLKCKVN-CNTP.HCM;
- Lưu: VT.HY



Nguyễn Thụy Hải Yến



CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY FOOD JOIN STOCK COMPANY

Địa chỉ : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 39672060

FOODCOSA

Website : www.foodcosa.vn

Email: info@foodcosa.vn



TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 39672060; Email: info@foodcosa.vn

Website : www.foodcosa.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU

Quốc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Số TT	Nội dung
1	Dự thảo Chương trình cuộc họp
2	Dự thảo Quy chế làm việc tại cuộc họp
3	Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
4	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023
5	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
6	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán Kèm theo Ý kiến của đơn vị kiểm toán AISC
7	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023
8	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
9	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty
10	Tờ trình về thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan
11	Tờ trình thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định trong năm 2023
12	Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023
13	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 Kèm theo Sơ yếu lý lịch ứng cử viên Hội đồng quản trị
14	Dự thảo Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
15	Thẻ biểu quyết
16	Phiếu biểu quyết
17	Phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị NK 2021 - 2026

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
	<p>4. Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023</p> <p>5. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026</p> <p>6. Các tờ trình khác và nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ – nếu có</p>	
	Cổ đông thảo luận và phát biểu ý kiến (tối đa 30 phút)	
10g30 - 11g10	<p>Hướng dẫn bầu cử và thực hiện bầu cử thành viên HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông bỏ phiếu bầu cử thay thế thành viên HĐQT - Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng) <p>Phát biểu của đại diện Cổ đông lớn, cổ đông có phần vốn góp chi phối</p> <p>Phát biểu tiếp thu ý kiến</p> <p>Cổ đông nghỉ giải lao (tại chỗ)</p> <p>Kiểm phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết</p>	Ban kiểm phiếu
	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết	
11g10 - 11g25	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Nghị quyết cuộc họp - Thông qua Biên bản cuộc họp 	Ban Thư ký
III. Bế mạc		
11g25 - 11g30	Chào cờ, tuyên bố bế mạc.	Ban tổ chức

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023



QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2023/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2023 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 25/4/2023.

Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Quy chế) Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) bao gồm các nội dung sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quy định các nguyên tắc, quyền và nghĩa vụ các bên tham gia và cách thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Cuộc họp) của Công ty.

2. Quy chế này áp dụng đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là người được ủy quyền dự họp) và các bên tham dự Cuộc họp.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ trên tinh thần đoàn kết, hợp tác.

2. Đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của tất cả các cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

Điều 3. Yêu cầu chung

1. Trang phục của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham dự Cuộc họp đảm bảo yêu cầu lịch sự, trang trọng.

2. Khi Cuộc họp bắt đầu cho đến khi kết thúc, người tham dự Cuộc họp có hành vi ứng xử văn minh, không gây mất trật tự trong Cuộc họp, không sử dụng nhạc chuông điện thoại (hoặc chỉ để chế độ im lặng).

3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm tham dự trong suốt thời gian diễn ra Cuộc họp. Trường hợp rời Cuộc họp trước khi kết thúc, cổ đông, người được ủy quyền dự họp liên hệ Thư ký để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Cuộc họp.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA CUỘC HỌP

Điều 4. Vốn điều lệ và số cổ phần biểu quyết

1. Ngày 29/09/2017, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 và ban hành Nghị quyết số 02/NQ-LT-ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty từ 294,500 tỷ đồng giảm còn 255,138 tỷ đồng do điều chỉnh giảm phần vốn Nhà nước 39,362 tỷ đồng tương ứng giảm 3.936.200 cổ phần. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 này đã được cập nhật trên báo cáo tài chính theo số vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

2. Từ năm 2017 đến nay, Công ty nhiều lần làm việc với cấp có thẩm quyền để hoàn thiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quyết định giảm vốn điều lệ (giảm phần vốn Nhà nước) nhưng vẫn chưa được cấp có thẩm quyền giải quyết.

Tại Cuộc họp này, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được tính/kiểm đếm theo 02 trường hợp (Cổ đông sẽ biểu quyết 02 lần cho cùng 01 nội dung xin ý kiến):

- Một là biểu quyết trên số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện tại: 29.450.000 cổ phần, tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng.

- Hai là biểu quyết trên số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua: 25.513.800 cổ phần, tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/3/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam được quyền tham dự Cuộc họp; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

a) Tham dự, phát biểu tại Cuộc họp;

b) Ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) cho người đại diện tham dự và biểu quyết tại Cuộc họp;

c) Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Cuộc họp với Ban thẩm tra tư cách cổ đông. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Cuộc họp, các điều kiện và thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này;

d) Thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp (hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp) tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

đ) Nhận tài liệu dự họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

e) Thảo luận và phát biểu theo hướng dẫn của Chủ tọa cuộc họp.

- g) Nghiêm túc chấp hành nội quy Cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc tại Cuộc họp;
- h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Cuộc họp và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:
 - a) Nhận đăng ký dự họp của Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp;
 - b) Kiểm tra điều kiện tham dự Cuộc họp của cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
 - c) Cấp phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu;
 - d) Báo cáo trước Cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Cuộc họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Đoàn chủ tọa Cuộc họp

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 2. Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các thành viên.
 3. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa Cuộc họp được quy định như sau:
 - a) Điều hành Cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn thảo luận, biểu quyết và trả lời các vấn đề được yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;
 - b) Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao;
 - c) Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều hành Cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
 - d) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp;
 - đ) Hoãn Cuộc họp đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người tham dự Cuộc họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm Cuộc họp không bảo đảm cho cổ đông tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày Cuộc họp dự định khai mạc.

3. Khi có những sự việc phát sinh ngoài chương trình Cuộc họp theo điểm b khoản 3 Điều này, Đoàn chủ tọa cuộc họp sẽ bàn bạc với các thành viên Hội đồng quản trị trước khi Cuộc họp bắt đầu và trong quá trình diễn ra Cuộc họp. Trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến có sự ủng hộ của Chủ tọa Cuộc họp sẽ mang tính quyết định.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Cuộc họp

1. Thư ký Cuộc họp do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Thư ký Cuộc họp có nhiệm vụ sau:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Cuộc họp;
 - b) Tiếp nhận và chuyển cho Chủ tọa phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông;
 - c) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Cuộc họp hoặc thông báo của Chủ tọa gửi đến cổ đông khi có yêu cầu;
 - d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Cuộc họp tạm nghỉ.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:
 - a) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT;
 - b) Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử;
 - c) Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết theo từng nội dung;
 - d) Bàn giao các biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết cho Chủ tọa.
 - đ) Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Chương III TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

Điều 10. Điều kiện tiến hành Cuộc họp

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (Thời điểm này được ghi trong chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông và người được ủy quyền dự họp) mà cổ đông và người được ủy quyền dự họp đăng ký chưa đủ tỷ lệ theo quy định tại khoản 1 Điều này thì xem như Cuộc họp chưa đủ điều kiện tiến hành. Trường hợp này, việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Thể thức tiến hành họp

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự quy định của Công ty.
2. Chương trình và nội dung họp được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Điều 12. Biểu quyết tại Cuộc họp

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến theo số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc người được ủy quyền dự họp bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết, điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

Những vấn đề cần xin ý kiến quyết định ngay, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ cao Thẻ biểu quyết (thẻ màu trắng). Đối với các báo cáo, tờ trình sử dụng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng). Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của người được quyền biểu quyết tại Cuộc họp. Kết quả kiểm phiếu là việc thu về, tập hợp kiểm đếm số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

3. Nội dung biểu quyết được thông qua khi số phiếu thu về họp lệ đảm bảo tỷ lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 13. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Cuộc họp.

Chương IV KẾT THÚC CUỘC HỌP

Điều 14. Thông qua Nghị quyết của Cuộc họp

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp.

2. Nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội.

3. Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty được thông qua qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Biên bản Cuộc họp

Diễn biến Cuộc họp phải được Thư ký ghi thành biên bản. Biên bản được đọc và thông qua trước khi bế mạc Cuộc họp. Biên bản họp được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty và được lưu giữ vào hồ sơ của Công ty.

Chương V CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 16. Một số quy định khác

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tọa Cuộc họp. Các phát biểu yêu cầu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Cuộc họp đã được thông qua, tránh phát biểu trùng lặp nội dung đã được phát biểu trước đó. Trường hợp cần thiết để đảm bảo đúng thời gian cuộc họp, Đoàn chủ tọa có thể quy định thời gian phát

biểu của Cổ đông. Cổ đông tham dự Cuộc họp có thể ghi các nội dung vào phiếu đăng ký phát biểu, gửi cho Thư ký trình Đoàn chủ tọa Cuộc họp.

2. Trường hợp muốn ghi âm, ghi hình, live tream phải báo cáo và được sự đồng ý của Đoàn chủ tọa Cuộc họp. Việc ghi âm, ghi hình, live tream này không được cản trở hoạt động bình thường của Đoàn chủ tọa, Thư ký, khách mời, các cổ đông và toàn bộ quá trình diễn ra Cuộc họp.

3. Trục xuất ngay lập tức những người không tuân thủ quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 7 Quy chế này.

Chương VI **HIỆU LỰC THI HÀNH**

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 6 chương, 17 điều được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra vào lúc ... giờ..... ngày 25 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NHIỆM KỲ II NĂM 2021-2026**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ II năm 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 25/04/2023.

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ II năm 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Quy chế) Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định các nội dung liên quan đến việc đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ II năm 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Quy chế này áp dụng đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là người được ủy quyền dự họp).

Chương II SỐ LƯỢNG, QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sẽ tiến hành bầu bổ sung/thay thế:
- 01 thành viên Hội đồng quản trị (viết tắt là HĐQT);
 - Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu bổ sung/thay thế: là thời gian còn lại của nhiệm kỳ II năm 2021-2026.
 - Số lượng ứng cử thành viên HĐQT tối đa: *không hạn chế*.

Điều 3. Danh sách ứng viên

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thay thế vào HĐQT được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo Điều 12 và Điều 25 Điều lệ Công ty về quyền của cổ đông; về ứng cử, đề cử thành viên HĐQT)

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử đủ ứng viên.

2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật doanh nghiệp):

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định theo khoản 2 điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Thành viên Hội đồng Quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác, có thể kiêm nhiệm các chức danh điều hành, quản lý của Công ty.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị

1. Giấy đề nghị/quyết định ứng cử, đề cử tham gia Hội đồng quản trị

2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).

3. Bản sao có công chứng các giấy tờ của các ứng viên: Chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc Hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn; giấy chứng nhận sức khỏe.

4. Văn bản ủy quyền của Cổ đông pháp nhân cho ứng cử viên tham gia ứng cử đối với trường hợp ứng cử viên đại diện cho pháp nhân.

Chương III

PHƯƠNG THỨC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 6. Cách thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) có tổng số phiếu bầu (gọi là Tổng số quyền bầu cử) tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (gọi là tổng số cổ phần nắm giữ) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị theo công thức như sau:

$Tổng\ số\ quyền\ bầu\ cử = Tổng\ số\ cổ\ phần\ nắm\ giữ\ hoặc\ đại\ diện \times Số\ thành\ viên\ được\ bầu$

Ví dụ : Số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị là 01 người. Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số quyền bầu cử Hội đồng quản trị của ông X là $(1.000 \times 1) = 1.000$ phiếu.

3. Cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7. Nội dung phiếu bầu

1. Phiếu bầu được in giấy màu xanh, khổ A4, có đóng dấu (mộc đỏ) của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh. Phiếu in sẵn họ tên cổ đông/đại diện theo ủy quyền, số thứ tự, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số cổ phần nhận ủy quyền, tổng số quyền bầu cử, danh sách ứng viên.

2. Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu. Số này trên từng phiếu là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, ủy quyền. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá số này.

3. Cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu. Nếu có sai sót, thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu.

Điều 8. Cách ghi phiếu bầu

1. Cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu.

Ví dụ: Phiếu bầu và cách thức ghi phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty như sau:

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN: Trần Văn X

Số thứ tự (ghi theo danh sách đăng ký dự họp): 001

Số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện: 1.000 cổ phần.

Số cổ phần nhận ủy quyền: 00 cổ phần

Tổng số phiếu bầu cử: $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu bầu.

STT	Họ tên	Bầu dồn phiếu Đánh dấu (X)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Văn A		

- **Hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu cử:**

+ **Cách 1:** Chỉ đánh dấu (X) vào ô bên trên để chọn ứng viên. Số phiếu bầu của ứng viên được chọn là toàn bộ số phiếu bầu của cổ đông cho ứng viên.

STT	Họ tên	Bầu đôn phiếu Đánh dấu (X)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Văn A	X	

+ **Cách 2:** Ghi trực tiếp số phiếu bầu cho ứng viên. Tổng số phiếu bầu cho ứng viên không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

STT	Họ tên	Bầu đôn phiếu Đánh dấu (X)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Văn A		1.000

(có thể ghi thấp hơn tổng số phiếu bầu được phép)

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để bầu cử. Trường hợp để trống thì phiếu bầu được xem là không hợp lệ.

2. Trường hợp cổ đông (hoặc người ủy quyền dự họp) vừa đánh dấu “X” vào ô “bầu đôn phiếu” vừa ghi số lượng vào ô “số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu của ô “Số phiếu bầu”.

Điều 9. Phiếu bầu hợp lệ và Phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu phải có đủ các điều kiện sau:

a) Phiếu bầu theo mẫu in sẵn xếp, có đóng dấu (Mộc đỏ) Công ty do Ban kiểm phiếu phát ra, không tẩy, xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu được quy định của Quy chế này;

b) Phiếu có tổng cộng số phiếu bầu cho ứng viên không vượt quá tổng số phiếu bầu cử của cổ đông.

2. Các phiếu bầu sau được xem là Phiếu bầu không hợp lệ:

a) Phiếu bầu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không đóng dấu (Mộc đỏ) Công ty hoặc đã tẩy, xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

b) Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

c) Gạch họ, tên ứng viên trên phiếu bầu.

d) Phiếu trắng là phiếu bỏ trống, không bầu cho người có tên trong phiếu bầu.

đ) Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho ứng viên lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu (*Phiếu bầu có tổng số phiếu đã bầu do Ban kiểm phiếu cộng lại lớn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu*).

e) Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc gạch xoá vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại tên phiếu mới).

g) Phiếu bầu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp.

h) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở thùng phiếu để kiểm phiếu.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sai sót, cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu bầu cũ trước khi bỏ phiếu bầu mới vào thùng phiếu.

2. Cổ đông (hoặc người được ủy quyền dự họp) tiến hành bỏ phiếu vào thùng phiếu theo trình tự (hướng đi bỏ phiếu) do Ban kiểm phiếu quy định.

3. Ban kiểm phiếu giám sát việc bỏ phiếu, thực hiện việc kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu.

Điều 11 Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

3. Trường hợp kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Chương IV HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 4 chương, 12 điều được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra vào lúc giờ phút ngày 25 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiên Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị)

Họ và tên:	
Giới tính:	
Ngày tháng năm sinh:	
Nơi sinh:	
CMND/CCCD:	
Quốc tịch:	
Địa chỉ thường trú:	
Số điện thoại liên lạc:	
Trình độ chuyên môn:	
Quá trình công tác: + Từ..... đến..... + Từ..... đến	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm ngày.....): + Đại diện sở hữu: + Cá nhân sở hữu:	
Các cam kết nắm giữ (nếu có):	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

Người khai
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

Số: 115/BC-LT-KD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh

Ban điều hành Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

**PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2022**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Năm 2022 nhìn chung có nhiều thuận lợi hơn so với năm 2021 do tình hình đại dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt, cùng với các chính sách vĩ mô của Nhà nước đã tạo điều kiện để nền kinh tế từng bước hồi phục.

Công ty luôn được sự quan tâm của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty Cổ phần; Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát Công ty luôn có chỉ đạo kịp thời, quan tâm hỗ trợ Công ty thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Khó khăn

Vẫn còn những tồn tại vướng mắc trong năm 2021 chuyển sang chưa được giải quyết (như vấn đề về nguồn vốn, nợ Tổng công ty, hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà đất...).

Tình hình tài chính Công ty trong năm 2022, vẫn còn rất khó khăn, vốn lưu động vẫn luôn âm và chưa được sự hỗ trợ vốn từ tổ chức nào. Trong điều kiện khó khăn đó, để bám sát thực hiện kế hoạch 2022 Công ty buộc phải thực hiện ngay phương án sáp nhập tái cơ cấu bộ máy tổ chức, định biên lại nhân sự, khoán quỹ lương cho các bộ phận và nghiên cứu xem xét sắp xếp lại thang bảng lương theo năng suất lao động.

Các xí nghiệp lương thực dư thừa công suất về máy móc, gánh nặng về định phí rất lớn do dây chuyền máy móc cũ kỹ, công nghệ lạc hậu nên tỷ lệ thu hồi thành phẩm thấp, giá thành cao, không có tính cạnh tranh.

Công ty tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo công tác bình ổn thị trường, cân đối thanh toán các khoản chi thiết yếu (tiền lương, BHXH...), đặc biệt là nộp ngân sách Nhà nước tiền thuế, thuê đất... Bên cạnh đó, rủi ro tài chính phát sinh từ vụ việc hợp tác tại 400 Nguyễn Duy, vụ kiện Công ty Bến Thành Land.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả kinh doanh chung

STT	Chỉ tiêu	ĐTV	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH 2022 /KH 2022
I	Mua vào				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.105	768	70%
2	Xăng, dầu, nhớt	ngàn lít	6.200	6.902	111%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Triệu đồng	135.470	146.925	108%
II	Bán ra				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.538	1.272	83%
	+ <i>Xuất khẩu</i>	<i>tấn</i>			
	+ <i>Nội địa, bình ổn thị trường</i>	<i>tấn</i>	1.538	1.272	83%
2	Xăng, dầu, nhớt	ngàn lít	6.200	6.937	112%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Triệu đồng	139.780	163.732	117%
4	Khai thác dịch vụ, khác	Triệu đồng	61.500	57.101	93%
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	361.552	396.236	110%
IV	Lợi nhuận	Triệu đồng	100	106	106%
V	Nộp ngân sách	Triệu đồng	41.876	45.222	108%

2. Đánh giá chung về hoạt động SXKD năm 2022

- Năm 2022 được kỳ vọng với sự phục hồi của nền kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng sau khi đã khống chế được đại dịch covid, tuy nhiên do nhiều bất ổn về chính trị giữa các quốc gia (chiến tranh Nga và Ukraina), giá dầu, nhiên liệu khí đốt biến động mạnh theo xu hướng tăng, áp lực lạm phát tăng cao tại các quốc gia lớn,...do đó, năm 2022 là một năm với nhiều khó khăn và thách thức đối với kinh tế Việt Nam, các doanh nghiệp trong nước gặp nhiều khó khăn; hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu nhiều ảnh hưởng.

- Nhận định được tình hình khó khăn chung, từ quý 2 năm 2022, Công ty tiến hành hoàn thiện công tác tái cơ cấu, tổ chức định biên lại nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty với mục tiêu: biên chế nhân sự thấp nhất nhưng hiệu quả công việc mang lại cao nhất, phòng ban và cá nhân trong Công ty kiêm nhiệm các công việc và sự vụ có liên quan nhằm đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả cao trong công việc.

- Đồng thời, triển khai quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, rà soát lại các định mức nhiên liệu sử dụng điện nước, điện thoại; cắt giảm các khoản hỗ trợ tiền xăng xe, thẻ điện thoại nếu sử dụng không đúng mục đích; theo dõi, quản lý sát hành trình di chuyển của các xe bồn, xe phục vụ công tác của các phòng ban; rà soát tiến hành thanh lý

các tài sản, công cụ không có nhu cầu sử dụng, thu hồi dòng tiền. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không để phát sinh công nợ khó đòi.

- Tổng doanh thu năm 2022 ước thực hiện là **396,236 tỷ đồng** đạt 110% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận (trước thuế) ước đạt 106 triệu đồng đạt 106% so với kế hoạch năm 2022 đề ra.

2. Các công tác quản lý đã thực hiện trong năm 2022

2.1. Những việc đã làm được

- Trong năm 2022 đặc biệt thời gian hai quý đầu năm, mặc dù tình hình Covid-19 có bùng phát trở lại với biến chủng Omicron có tốc độ lây lan rất nhanh ảnh hưởng đến tình hình nhân sự của các phòng ban nhưng Công ty vẫn cố gắng đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình tài chính vẫn còn nhiều khó khăn nhưng Công ty đã cố gắng tự cân đối được nguồn để đảm bảo công tác bình ổn thị trường, cân đối các khoản chi thiết yếu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát kịp thời các đơn vị. Hướng dẫn, chấn chỉnh kịp thời các đơn vị để thực hiện đúng các quy định.

- Triển khai quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cụ thể như: Công ty đang rà soát lại định mức nhiên liệu xăng xe, điện thoại, điện nước,...kiểm soát chặt chẽ hành trình di chuyển đối với các xe phục vụ công tác,...Rà soát thoanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ không có nhu cầu sử dụng để thanh lý, thu hồi dòng tiền. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không để phát sinh công nợ khó đòi mới.

- Triển khai tái cơ cấu, tổ chức định biên lại nhân sự phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại với mục tiêu: biên chế nhân sự thấp nhất nhưng hiệu quả công việc mang lại là cao nhất.

- Đã triển khai tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Thực hiện công bố thông tin kịp thời đúng quy định; thường xuyên thực hiện cập nhật và đăng tải các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đến các phương tiện truyền thông đại chúng, đồng thời tăng cường nội dung thông tin trên hệ thống Website, Fanpage của Công ty nhằm quảng bá hình ảnh, sản phẩm, dịch vụ của Công ty ngày càng tốt hơn; bên cạnh đó đảm bảo công bố thông tin theo đúng quy định với công ty cổ phần đại chúng.

- Tập huấn cho người lao động văn phòng, các đơn vị trực thuộc sử dụng phần mềm hóa đơn điện tử theo Thông tư 78 của Bộ Tài chính. Công ty đã hoàn tất việc triển khai hóa đơn điện tử tại Văn phòng Công ty và các chi nhánh trực thuộc trước 30/6/2022.

2.2. Những việc chưa làm được

Những tồn tại vướng mắc chuyển sang của năm 2021 vẫn chưa được giải quyết dứt điểm; đặc biệt, chưa giải quyết được những vấn đề như:

- Việc thực hiện chuyển đổi tên của các cơ sở nhà đất tại TP.HCM chưa được chuyển đổi pháp lý sang Công ty Cổ phần Lương thực TP.HCM;

- Giấy phép kinh doanh chưa được cấp theo vốn chủ sở hữu đầu tư;

- Công ty hiện vẫn còn rất khó khăn về nguồn vốn nhưng các giải pháp được đề xuất để tạo nguồn vốn đến nay không thể thực hiện được.



PHẦN B
PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình thị trường và sản xuất

a) Thị trường ngành gạo

Thị trường nội địa Việt Nam với nhu cầu tiêu thụ gạo là khá lớn. Trong những năm gần đây, người tiêu dùng trong nước có xu thế dùng các loại gạo chất lượng cao, gạo thơm, gạo đặc sản, có nguồn gốc rõ ràng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, đa phần người tiêu dùng, khách hàng sử dụng gạo đã có nơi cung ứng; do đó, để xâm nhập vào thị trường này phải nâng cao chất lượng gạo, với giá thành sản phẩm hợp lý để cạnh tranh.

b) Thị trường xăng dầu

- Năm 2023 dự báo sẽ tiếp tục là một năm khó khăn với ngành kinh doanh xăng dầu do ảnh hưởng của các yếu tố chính trị trên thế giới có nhiều bất ổn, giá dầu có nhiều diễn biến bất thường, nhiều nhà máy lọc dầu đóng cửa, nguồn nhiên liệu tiếp tục thiếu hụt trầm trọng.

- Việc thay đổi nhà cung cấp cho phù hợp với thị trường đã giúp Công ty tiếp tục phát triển thị phần bán lẻ xăng dầu của mình.

c) Thị trường bán lẻ tại Việt Nam, tác động đến hệ thống FoodcoMart cung ứng hàng công nghệ phẩm của Công ty

- Nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước như hệ thống siêu thị Saigon Co.op Mart, Big C, MM Mega, Aeon Mall... phát triển mạnh mẽ, thị trường bán lẻ có nhiều tiềm năng nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cạnh tranh khốc liệt.

- Xu thế chuyển dần từ hình thức mua hàng trực tiếp sang hình thức mua hàng online cũng có nhiều tác động tới hệ thống cung ứng hàng công nghệ phẩm của Công ty, đòi hỏi Công ty phải có những nghiên cứu và tiếp cận phương pháp mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

2. Định hướng phát triển sản phẩm, kênh phân phối, thị trường, khách hàng mục tiêu của đơn vị

2.1. Về sản phẩm gạo

- Trong ngắn hạn Công ty cần tiếp tục tranh thủ tăng cường quan hệ doanh nghiệp, khách mua hàng ứng trước tiền hàng để tận dụng nguồn vốn mua nguyên liệu, chế biến sản phẩm lợi thế của Công ty như gạo cao cấp, chất lượng cao và thực hiện phương thức mua nhanh bán nhanh theo hợp đồng đã và đang thực hiện.

- Nghiên cứu hợp tác chế biến gia công lúa gạo cho doanh nghiệp, khách hàng, lưu giữ hàng hoá tạo nguồn thu bù đắp chi phí khấu hao tài sản cố định cho doanh nghiệp.

- Công ty đang từng bước khôi phục lại hoạt động SXKD ngành lương thực trên cơ sở tận dụng các thế mạnh tại Xí nghiệp Lương thực Thạnh An, tăng cường sản lượng tiêu thụ gạo qua các kênh bán trực tiếp, người tiêu dùng, các bếp ăn công nghiệp, qua đối tác, nhờ Tổng công ty giúp đỡ để tham gia xuất khẩu gạo theo năng lực đồng thời tăng cường tìm kiếm khách hàng gia công gạo, mục tiêu tiếp tục khai thác mở rộng thị trường trong nước.

2.2. Về phát triển kênh phân phối, kiện toàn nhân sự bán hàng

- Nghiên cứu cơ cấu lại toàn bộ hệ thống ngành hàng công nghệ phẩm, lựa chọn những mặt hàng truyền thống, mặt hàng thật sự là thế mạnh của Công ty để từng bước phục hồi, khôi phục và phát triển với phương châm tuy chậm nhưng phải đảm bảo hiệu quả.

- Bắt nhịp với xu hướng và phát triển hơn nữa hình thức kinh doanh online, phù hợp với hành vi mua sắm của khách hàng, không ngừng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Hoàn thiện công tác tái cơ cấu, tổ chức lại định biên nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty với mục tiêu biên chế thấp nhất đem lại hiệu quả công việc cao nhất.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
I	Mua vào		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.008
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	139.000
II	Bán ra		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.003
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	140.000
4	Khai thác dịch vụ, thu nhập khác	Triệu đồng	59.000
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	369.348
IV	Lợi nhuận	Triệu đồng	1.000
V	Nộp ngân sách		Theo quy định

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp trọng tâm

Trong năm 2023, trên cơ sở các nguồn lực hiện có (năng lực sản xuất, máy móc, kho tàng, nhà xưởng,...) Công ty tập trung mọi nguồn lực, phấn đấu để tiếp tục đạt được mức lợi nhuận hơn năm 2022. Công ty tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động kinh doanh với 04 thế mạnh của mình là: kinh doanh lương thực, xăng dầu, công nghệ phẩm và khai thác dịch vụ, giữ gìn hàng hoá đang từng bước được ổn định trong thời gian qua. Bên cạnh đó áp lực về chi phí khấu hao cũng ngày càng giảm qua các năm góp phần cùng với hoạt động kinh doanh ngày càng thuận lợi hơn sẽ giúp cho kết quả kinh doanh của Công ty ngày càng hiệu quả.

2. Giải pháp cụ thể

Trong năm 2023 tới, Công ty tiếp tục duy trì và phát huy các giải pháp đã mang lại hiệu quả trong thời gian vừa qua và tiếp tục tìm thêm các giải pháp mới phù hợp cho từng ngành hàng trong từng giai đoạn cụ thể để đạt hiệu quả tốt nhất, cụ thể:

- Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức, bộ máy nhân sự, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tinh giảm nhân sự các phòng ban, chi nhánh FoodcoMart, Xí nghiệp Lương thực; phân công kiêm nhiệm, xen kẽ, tạo động lực khuyến khích người lao động.

- Hệ thống FoodcoMart: thực hiện tái cơ cấu tổ chức hoạt động của hệ thống, củng cố, triển khai phát triển theo hướng chậm mà chắc, nhân rộng mô hình kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty đảm bảo có hiệu quả, nâng dần mức lãi từ có lãi thấp đến mức mức lãi cao hơn để ngày một tăng hiệu quả của hệ thống FoodcoMart.

- Về lĩnh vực kinh doanh gạo: tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến thị trường lúa gạo trong và ngoài nước, vụ mùa sản xuất để thực hiện tốt công tác mua, bán nội địa, xuất khẩu theo kế hoạch đã xây dựng bằng nhiều giải pháp, phù hợp với khả năng và tình hình tài chính hiện tại của Công ty; đối với thị trường nội địa, bán vào các bếp ăn tập thể, trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, chú trọng bán sỉ nội địa, thực hiện chương trình bình ổn thị trường tại TP HCM; đối với thị trường xuất khẩu gạo tiếp tục tăng cường, củng cố nhân sự bộ phận bán gạo của Công ty, sắp xếp, hợp lý hoá, cải tiến, đầu tư mới hiện đại máy móc, thiết bị dây chuyền sản xuất chế biến gạo, đáp ứng yêu cầu và tiêu chuẩn của khách hàng.

- Tập trung, tăng cường công tác phát triển thị trường, bán hàng, liên hệ và kết nối hệ thống các khách hàng cũ đã có quan hệ hợp tác trước đây, phát huy vai trò thành viên của Hiệp hội Lương thực Việt nam (VFA). Trong trường hợp được hiệp hội, Tổng công ty giao chỉ tiêu xuất khẩu, Công ty sẽ thực hiện mua nhanh bán nhanh để phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

- Tận dụng tiềm năng lợi thế của các kho lương thực, Công ty chủ động liên hệ với các đối tác có tiềm lực về vốn đang có nhu cầu về kho chứa, sản xuất, gia công gạo nhằm phát huy thế mạnh của các bên để khai thác hết năng lực sản xuất, máy móc thiết bị của các Xí nghiệp lương thực và giải quyết tạm thời những khó khăn về kinh doanh hiện nay.

- Về mảng kinh doanh xăng dầu: tận dụng lợi thế về vị trí, thương hiệu nhượng quyền của các nhà cung cấp lớn, kiếm nguồn khách hàng mới từ các tổ chức, công ty vận tải, taxi,... tăng thêm doanh thu, đồng thời sát sao quản lý theo dõi để giảm chi phí và hao hụt xăng dầu. Tìm kiếm thêm đối tác có nhiều thế mạnh để hợp tác nhằm tăng sản lượng, khả năng khai thác góp phần nâng cao hiệu quả để sớm hoàn thành kế hoạch năm 2023 đã đề ra.

- Tận dụng tối đa việc khai thác dịch vụ, tài sản.

- Tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất kinh doanh và quản lý doanh nghiệp

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành Công ty cổ phần lương thực Thành phố Hồ Chí Minh tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch, phương hướng SXKD năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.





BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh.

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh có 03 thành viên gồm 01 Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên không chuyên trách.

2. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo mức lương, mức thù lao đã được thông qua tại Đại hội đồng thường niên năm 2022.

- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ theo quy định và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Về tổ chức các cuộc họp, làm việc

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với những nội dung như sau:

+ Các thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ mới) thông qua việc bầu Trưởng Ban kiểm soát;

+ Thông qua báo cáo thẩm định về kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát.

+ Ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022.

Các cuộc họp đều nhận được sự thống nhất của các thành viên với kết quả biểu quyết đa số tán thành (3/3 phiếu). Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Các công tác đã thực hiện năm 2022

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Ban điều hành Công ty.



- Ban kiểm soát được mời tham gia thảo luận và tham gia ý kiến đóng góp tại các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh và một số công tác khác của Công ty.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính trên cơ sở báo cáo của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty.

5. Phương hướng kế hoạch năm 2023

- Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất qua việc đánh giá tình hình thực trạng và các rủi ro (nếu có) liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định, chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Báo cáo giám sát, thẩm định của Ban kiểm soát

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

1.1. Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

1.2. Đối với Ban Tổng giám đốc

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2022: Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với kết quả kinh doanh có lãi (đây là kết quả kinh doanh khả quan nhất từ khi cổ phần hóa đến nay) với tổng doanh thu trong năm 2022 đạt 110% so với kế hoạch năm 2022.

- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính đúng thời hạn theo quy định.

- Đối với khoản nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam (tiền gạo và Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp): Công ty tiếp tục cân đối dòng tiền để chuyển trả Tổng công ty Lương thực miền Nam.

- Về công tác đầu tư, kỹ thuật công nghệ: tiếp tục thực hiện thủ tục chuyển đổi pháp lý các cơ sở nhà, đất của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ: Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2017 về việc điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được.

- Công tác công bố thông tin đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2022

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

2.1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Ban kiểm soát đánh giá hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng, đáng tin cậy. Báo cáo tài chính được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính; được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC và ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần.

2.2. Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022

STT	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2022	Ngày 01/01/2022
1	2	3	4
A	Tài sản và nguồn vốn		
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	26.899.576.685	44.861.749.122
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	9.875.580.044	2.417.368.044
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.408.937.627	9.313.234.412
4	Hàng tồn kho	10.929.230.864	31.098.888.152
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.685.828.150	2.032.258.514
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	691.350.451.975	703.777.535.525
1	Tài sản cố định	668.837.467.056	681.813.057.465
1.1	TSCĐ hữu hình	100.085.528.042	112.831.936.044
1.2	TSCĐ vô hình	568.751.939.014	568.981.121.421
2	Tài sản dở dang dài hạn	5.700.500	5.700.500
3	Đầu tư tài chính dài hạn	16.744.896.250	15.960.628.349
4	Tài sản dài hạn khác	5.762.388.169	5.998.149.211
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	718.250.028.660	748.639.284.647
I	NỢ PHẢI TRẢ	656.972.884.707	687.468.532.246
1	Nợ ngắn hạn	88.430.529.707	119.698.177.246
2	Nợ dài hạn	568.542.355.000	567.770.355.000
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	61.277.143.953	61.170.752.401
1	Vốn góp của chủ sở hữu	255.138.000.000	255.138.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(193.860.856.047)	(193.967.247.599)
	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>(193.967.247.599)</i>	<i>(174.272.911.055)</i>
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>106.391.552</i>	<i>(19.694.336.544)</i>
3	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	718.250.028.660	748.639.284.647
B	KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2022	Năm 2021
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352
	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	4.244.142.835	10.315.848.509
	Lợi nhuận trước thuế	106.391.552	(19.694.336.544)
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	106.391.552	(19.694.336.544)
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4	(772)

2.3. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐTV	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH so với KH
1	2	3	4	5	(6) = (5)/(4)
I	MUA VÀO				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.105	768	69,50%
2	Xăng, dầu, nhớt	1.000 lít	6.200	6.902	111,31%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Tr đồng	135.470	146.925	108,46%
II	BÁN RA				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.538	1.272	82,05%
3	Xăng, dầu, nhớt	1.000 lít	6.200	6.937	111,89%
4	Công nghệ phẩm & hàng khác	Tr đồng	139.780	163.732	117,14%
5	Khai thác dịch vụ, khác	Tr đồng	61.553	57.101	92,77%
III	TỔNG DOANH THU	Tr đồng	361.552	396.236	109,59%
IV	NỢ NGÂN SÁCH	Tr đồng	41.876	45.222	107,99%
V	LỢI NHUẬN	Tr đồng	100	106	106,00%

Tổng doanh thu năm 2022 là 396,236 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 44% so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận (trước thuế) năm 2022 là 0,106 tỷ đồng, đạt 106% so với kế hoạch. Đây là năm đầu tiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có lãi kể từ khi chuyển sang công ty cổ phần đến nay (kết quả kinh doanh cùng kỳ 2021 lỗ: 19,694 tỷ đồng).

Một trong những khó khăn của Công ty là: đang phải gánh chịu khoản khấu hao; định phí lớn; chi phí người lao động... Trong điều kiện khó khăn, để bám sát thực hiện kế hoạch 2022 Công ty đã triển khai thực hiện phương án sáp nhập tái cơ cấu bộ máy tổ chức; định biên lại nhân sự; khoán quỹ lương cho các bộ phận và sắp xếp lại thang bảng lương theo năng suất lao động; điều chỉnh cắt giảm tối đa các khoản chi phí khác (chi phí khấu hao TSCĐ, tiền lương và các chi phí khác giảm 6,720 tỷ đồng). Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng có nhiều chuyển biến tích cực, với mục tiêu không chạy theo doanh thu mà tập trung vào hiệu quả kinh doanh của các mặt hàng (đặc biệt là hàng công nghệ phẩm), hoạt động khai thác dịch vụ, gia công sản xuất đã bù đắp được chi phí và mang lại hiệu quả nên kết quả kinh doanh năm 2022 lãi 0,106 tỷ đồng.

2.4. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2021
1	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	96,25	94,00
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	3,75	6,00
2	<i>Cơ cấu vốn</i>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	91,47	91,83
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	8,53	8,17
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	10,72	11,23

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2021
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,18	0,11
	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,30	0,37

* Nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu tài chính:

- Tổng tài sản tại 31/12/2022: **718,250 tỷ đồng** chủ yếu là tài sản dài hạn chiếm 96 % trên tổng tài sản.

- Hệ số thanh toán của Công ty toán luôn nhỏ hơn 1 nên khả năng thanh toán nợ của Công ty ở mức thấp.

- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu: 10,72 lần (cao so với mức quy định an toàn (3 lần), chủ yếu là do khoản phải trả dài hạn đối với các lô đất theo phương án được giao đất với số tiền là 561 tỷ đồng chiếm tỷ trọng lớn).

2.5. Về tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ

- Tổng nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2022 là: **4,409 tỷ đồng**, trong đó: tài sản thiếu chờ xử lý là: 2,767 tỷ đồng (trùng ứng với hàng hóa kiểm kê thiếu tại cửa hàng số 1060 Âu Cơ – Chi nhánh Foodcomart Sài Gòn), Công ty đã chuyển các hồ sơ có liên quan đến công an điều tra.

- Tổng nợ phải trả: **656,973 tỷ đồng**. Trong đó:

+ Nợ phải trả dài hạn: **568,542 tỷ đồng** (chiếm 86,54%/tổng nợ phải trả) chủ yếu là giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa cho các khu đất theo theo phương án giao đất đây cũng là nguyên nhân dẫn đến hệ số nợ phải trả/VCSH cao trên 3 lần.

+ Nợ phải trả ngắn hạn: **88,431 tỷ đồng** (chiếm 13,46%/tổng nợ phải trả) chủ yếu nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty Cổ phần, một số khoản nợ phải trả Công ty chưa cân đối được nguồn thanh toán như:

. Nợ phải trả Tổng công ty theo hợp đồng mua bán:	24,361 tỷ đồng.
. Khoản phải nộp về cổ phần hóa:	17,223 tỷ đồng.
. Khoản phải trả Bộ Tài chính:	7,553 tỷ đồng.

- Tổng giá trị hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31/12/2022 là: **10,929 tỷ đồng** (trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với gạo là: 0,144 tỷ đồng).

2.6. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

- Số phải nộp NS năm trước chuyển sang (01/01/2022)	0,133 tỷ đồng.
- Thuế và các khoản phải thu NN (01/01/2022):	1,342 tỷ đồng.
- Phát sinh nộp ngân sách nhà nước (năm 2022):	45,300 tỷ đồng.
- Số đã nộp trong kỳ (năm 2022):	45,223 tỷ đồng.
- Số còn phải nộp ngân sách cuối kỳ (31/12/2022):	0,172 tỷ đồng.
- Số thuế và các khoản phải thu NN (31/12/2022)	1,304 tỷ đồng.

2.7. Tình hình hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

a. Các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty tại các đơn vị: hiện tại có 2/4 khoản đầu tư đã có hiệu quả (tại Công ty TNHH TMDV Đồng Thịnh và tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn), các khoản đầu tư còn lại chưa mang lại hiệu quả.

b. Về hợp đồng hợp tác kinh doanh: Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác theo chủ trương của HĐQT.

2.8. *Đánh giá về các giao dịch mua bán với các bên có liên quan với Công ty*
Trong năm 2022, Công ty đã ký hợp đồng mua bán với Tổng công ty Lương thực Miền Nam (Công ty mẹ) và các bên liên quan theo đúng quy định, đảm bảo được lợi ích cho các cổ đông.

III. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và các cổ đông

BKS đã được cung cấp các tài liệu liên quan đến cuộc họp HĐQT, Nghị quyết HĐQT và các thông tin liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Ngoài ra, BKS đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại cuộc họp của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông kịp thời và đầy đủ.

IV. Một số vấn đề cần lưu ý

- Đến thời điểm 31/12/2022 Công ty đã điều chỉnh vốn điều lệ còn 255,138 tỷ đồng tương ứng 25.513.800 cổ phần trên báo cáo tài chính theo nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017. Tuy nhiên, thủ tục để được thay đổi giấy phép đăng ký doanh nghiệp theo quyết định giảm vốn điều lệ (giảm phần vốn Nhà nước) vẫn chưa được cơ quan quản lý nhà nước có liên quan chấp thuận nên số lượng cổ phiếu tại Trung tâm lưu lý chứng khoán vẫn còn là: 29.450.000 cổ phần.

- Hiện tại, các cơ sở nhà đất của Công ty trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh vẫn chưa chuyển tên sang Công ty cổ phần.

V. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Qua kết quả đã thực hiện trong năm 2022, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Tiếp tục theo dõi, bám sát và triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để Công ty sớm được điều chỉnh vốn điều lệ trên Giấy phép đăng ký kinh doanh theo quyết định giảm vốn nhà nước mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

- Cũng cố hồ sơ pháp lý của các cơ sở nhà đất trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, khẩn trương liên hệ với các cơ quan thẩm quyền có liên quan để chuyển đổi tên sang Công ty cổ phần nhằm đảm bảo việc sử dụng đất của Công ty được hợp pháp và đúng quy định.

- Đôn đốc, sớm thu hồi tài sản thiếu chờ xử lý tại cửa hàng số 1060 Âu Cơ - Chi nhánh Foodcomart Sài Gòn; Tiếp tục bám sát, theo dõi tiến độ thực hiện các vụ án mà Công ty đang khởi kiện.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát. Kính trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

Trân trọng./.

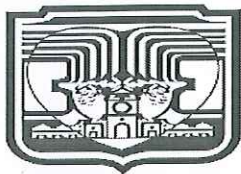
Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để báo cáo);
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thành Giao



CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
 ĐT: (08) 39672060 – 39672038; Fax: (84-8) 39672022;
 Email: info@foodcosa.vn Web: http://www.foodcosa.vn

FOODCOSA

Số: 04/BC-LT-TCKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022
 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 10/01/2023.

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 20/02/2023.

Kết quả kiểm toán như sau:

A. Báo cáo tài chính tóm tắt

I. Bảng cân đối kế toán

		<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>	
STT	Nội dung	Số dư ngày 31/12/2022	Số dư ngày 01/01/2022
I	Tài sản ngắn hạn	26.899.576.685	44.861.749.122
1	Tiền	9.875.580.044	2.417.368.044
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn khác		
3	Các khoản phải thu	4.408.937.627	9.313.234.412
4	Hàng tồn kho	10.929.230.864	31.098.888.152
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.685.828.150	2.032.258.514
II	Tài sản dài hạn	691.350.451.975	703.777.535.525
1	Tài sản cố định	668.837.467.056	681.813.057.465
-	Tài sản cố định hữu hình	100.085.528.042	112.831.936.044
-	Tài sản cố định thuê tài chính		
-	Tài sản cố định vô hình	568.751.939.014	568.981.121.421
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	16.744.896.250	15.960.628.349
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	5.700.500	5.700.500
4	Tài sản dài hạn khác	5.762.388.169	5.998.149.211
III	Tổng cộng tài sản	718.250.028.660	748.639.284.647
IV	Nợ phải trả	656.972.884.707	687.468.532.246
1	Nợ ngắn hạn	88.430.529.707	119.698.177.246
2	Nợ dài hạn	568.542.355.000	567.770.355.000
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	61.277.143.953	61.170.752.401
1	Vốn góp ban đầu	255.138.000.000	255.138.000.000
2	Vốn bổ sung		
3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	(193.860.856.047)	(193.967.247.599)
4	Vốn điều chỉnh		
VI	Tổng cộng nguồn vốn	718.250.028.660	748.639.284.647



II. Kết quả hoạt động kinh doanh

			Đơn vị tính: VND	
Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352	
4	Giá vốn hàng bán	327.409.369.293	832.150.262.421	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.582.308.624	63.139.546.931	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	38.749.172	3.026.211	
7	Chi phí tài chính	801.266.324	2.720.436.381	
8	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	67.773.844.369	90.373.663.778	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.954.052.897)	(29.951.527.017)	
10	Thu nhập khác	4.205.393.663	10.312.822.298	
11	Chi phí khác	144.949.214	55.631.825	
12	Lợi nhuận khác	4.060.444.449	10.257.190.473	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.391.552	(19.694.336.544)	
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	0	0	
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	106.391.552	(19.694.336.544)	

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	96,25%	94,01%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		3,75%	5,99%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	91,47%	91,83%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		8,53%	8,17%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	0,30	0,37
	- Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)		0,18	0,11
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,01%	-2,63%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,03%	-2,20%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		0,17%	-32,20%

B. Ý kiến của kiểm toán

(Đính kèm ý kiến của đơn vị kiểm toán AISC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số A1222803-R/MOORE AISC-DN5 ngày 20/02/2023 - Chấp nhận toàn phần, không có ý kiến loại trừ).

Trên đây là báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (đọc tại báo cáo);
- HĐQT, Ban KS (để báo cáo)
- Ban TGD Công ty (để thông tin);
- Lưu: P.TCKT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng





MOORE AISC

MOORE AISC Auditing and Informatics
Services Company Limited

389A Dien Bien Phu Street, Ward 4
District 3, Ho Chi Minh City
Viet Nam

T (8428) 3832 9129

F (8428) 3834 2957

E info@aisc.com.vn

www.aisc.com.vn

Số: A1222803-R/MOORE AISC-DN5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 01 năm 2023 và được phê duyệt ngày 20 tháng 02 năm 2023, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



MOORE AISC

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính về các vấn đề sau:

Trong năm 2017, Công ty thực hiện điều chỉnh giảm vốn điều lệ số tiền là 39,362 tỷ đồng (tương ứng giảm 3.926.200 cổ phần của Nhà nước) theo Quyết định số 67/QĐ-HĐTV ngày 22/8/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty TNHH MTV (nay là Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần) về việc phê duyệt Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 và phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần (ngày 01/9/2016) của Công ty TNHH MTV Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 29/9/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã họp và thông qua phương án giảm vốn điều lệ (phần vốn Nhà nước) theo Nghị quyết số 02/NQLT-ĐHĐCĐ cùng ngày. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty đang thực hiện các thủ tục để thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh, nhưng vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty đang theo dõi giá trị quyền sử dụng 4 lô đất tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng như nghĩa vụ phải nộp nhà nước liên quan đến chỉ tiêu "Tài sản cố định vô hình" và chỉ tiêu "Phải trả dài hạn khác" với tổng giá trị là 561.416.855.000 đồng. Giá trị này được xác định theo Quyết định số 67/QĐ-HĐTV ngày 22/8/2017 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty TNHH MTV (nay là Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần) về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 và phần vốn phải trả nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần ngày 01/9/2016 của Công ty TNHH MTV Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh mà chưa có ý kiến phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phương án sử dụng đất cũng như đơn giá đất để xác định quyền sử dụng đất. Do vậy giá trị cũng như phương án sử dụng đất của các lô đất này có thể thay đổi sau khi có ý kiến chính thức của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (xem chi tiết tại Thuyết minh số V.10 và số V.16).

Như đã trình bày ở Thuyết minh số X.1, UBND thành phố Hồ Chí Minh chưa có quyết định chính thức về hình thức giao đất hay cho thuê đất đối với lô đất 270-277 Trần Văn Kiêu, Phường 3, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Công ty chưa có cơ sở xác định giá trị quyền sử dụng đất để ghi nhận phần chênh lệch giá trị hỗ trợ đền bù, di dời lô đất.

Báo cáo tài chính kèm theo báo cáo này không bao gồm những điều chỉnh có thể có phát sinh từ các sự kiện nêu trên và các vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên.



Nguyễn Văn Tuyên

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số : 0111-2023-005-1

Thay mặt và đại diện

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 02 năm 2023

Đỗ Thị Hằng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số : 4226-2023-005-1



Số: 04/TT-LT-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên
và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/02/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các nội dung sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Ban kiểm soát xin đề xuất với Đại hội đồng cổ đông các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 03 (ba) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC (Moore AISC);
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM).

3. Ý kiến của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TK HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thành Giao

Số: 03/BC-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thực hiện quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2022, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Nhân sự của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị hiện nay của Công ty gồm 05 thành viên trong đó có 03 thành viên là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần. Cụ thể nhân sự HĐQT gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT không điều hành	24/06/2022	
02	Ông Đoàn Quang Long	Thành viên HĐQT	24/06/2022	
03	Ông Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2022	
04	Bà Trần Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT	24/06/2022	
05	Bà Đỗ Ngọc Nga	Thành viên HĐQT	24/06/2022	

2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022

Trong năm 2022, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định.

HĐQT đã tổ chức thực hiện 03 phiên họp, 13 lần bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định nhằm định hướng kịp thời các hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định được HĐQT thống nhất là những định

hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Foodcosa có hiệu quả.

2.1. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế đảm bảo lợi ích cho Doanh nghiệp và cổ đông; Tạo điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành chủ động trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh song vẫn đảm bảo sự quản lý của HĐQT.

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm vì công việc và sự phát triển của Công ty, phối hợp hiệu quả với Ban Kiểm soát để đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch.

2.2. Các Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thôi nhiệm vụ Tổng Giám đốc Công ty CP LT Tp. Hồ Chí Minh đối với ông Trần Anh Vũ, từ ngày 01/03/2022.
02	02/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Bổ nhiệm ông Đoàn Quang Long giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/03/2022.
03	03/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thay đổi Người đại diện pháp luật của Công ty CP Lương thực Tp.Hồ Chí Minh.
04	04/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
05	05/QĐ-LT-HĐQT	25/05/2022	Chấp thuận thôi nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc tại Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Lê Nguyễn Thanh Bình.
06	06/QĐ-LT-HĐQT	24/06/2022	Bầu ông Nguyễn Tiến Dũng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
07	07/QĐ-LT-HĐQT	30/06/2022	Chấp thuận cho ông Trần Anh Vũ – Nguyên Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh được nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 30/06/2022.
08	08/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty Đồng Thịnh.

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
09	09/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần Bao bì Bình Tây
10	10/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần Phú Tam Khôi
11	11/QĐ-LT-HĐQT	11/08/2022	Bổ nhiệm bà Trương Thị Ngọc Mão, giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty
12	12/QĐ-LT-HĐQT	28/09/2022	Phê duyệt thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản sản cố định của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT đã triển khai các nội dung theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc như: Chỉ đạo việc rà soát các chỉ tiêu tài chính, xử lý tài sản tồn đọng, nợ tồn đọng; Thực hiện tái cơ cấu toàn bộ hoạt động của Công ty theo hướng tinh gọn, sắp xếp lại hoạt động kinh doanh theo hướng hiệu quả; Việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp tại các đơn vị tham gia; Các giao dịch bán tài sản.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% TH so với KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	361,552	396,236	110%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	0,100	0,106	106%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	41,876	45,222	108%

Với định hướng đúng đắn, các giải pháp quản trị hiệu quả đã mang lại kết quả SXKD tích cực trong năm 2022 là cơ sở quan trọng cho giai đoạn ổn định và phát triển của Công ty thời gian tới.

4. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

4.1. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Hội đồng Quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động của Ban Điều hành và chỉ đạo kịp thời để thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy

định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hiện hành. Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

4.2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc. Qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2022, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT với nỗ lực cao và hiệu quả.

- Ban điều hành đã duy trì tốt lịch họp hằng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm nhằm điều chỉnh các giải pháp sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt và có hiệu quả.

- Với những kết quả đã đạt được về doanh thu, lợi nhuận, quản lý tài chính, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2022.

5. Tiền lương, thù lao của HĐQT

Công ty thực hiện chi trả thù lao cho người quản lý không chuyên trách/kiêm nhiệm từ tháng 07/2022 đến tháng 12/2022 (từ sau ngày ĐHĐCĐ thường niên 24/06/2022).

Chức danh	Mức tiền lương (đồng/người/tháng)
Thành viên HĐQT không chuyên trách	3.000.000
Thành viên BKS không chuyên trách	2.000.000

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2022: 114 triệu đồng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Tiếp đà các điểm sáng trong kết quả hoạt động năm 2022, năm 2023 được xác định là năm bản lề quan trọng để Công ty vượt ra khỏi khó khăn hiện nay, xây dựng tiền đề cho giai đoạn ổn định và phát triển sắp tới. Năm 2023, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ công tác như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp;
- Chỉ đạo, phối hợp và giám sát Tổng Giám đốc thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ như sau:

+ Về định hướng thị trường: Đẩy mạnh khai thác thị trường gạo truyền thống. Cùng với đó, Công ty triển khai công tác chuẩn bị nguồn lực để sớm khai thác các mảng thị trường mới có nhiều tiềm năng phát triển trong các ngành hàng chủ đạo của Công ty.

+ Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý công nợ, hàng tồn kho;

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng để xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn;

+ Tổ chức triển khai thành công Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	369,348
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,000
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	32,725

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2023. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *TL*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

Số: 05/TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 24/6/2022 Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh (Công ty) đã biểu quyết tán thành 02 tờ trình sau: Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (Đính kèm) với tỷ lệ biểu quyết đạt 99,9 % trong cả hai trường hợp xác định vốn điều lệ, cụ thể:

- Một là biểu quyết trên số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện tại: 29.450.000 cổ phần, tương ứng vốn điều lệ 294.500.000.000 đồng.

- Hai là biểu quyết trên số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 ngày 29/9/2017 thông qua: 25.513.800 cổ phần, tương ứng vốn điều lệ 255.138.000.000 đồng

(Năm 2017, Công ty thực hiện điều chỉnh giảm vốn điều lệ số tiền 39,362 tỷ đồng, tương ứng giảm 3.936.200 CP Nhà Nước theo Quyết định số 67/QĐ-HDTV ngày 22/08/2017 của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Lương thực miền Nam về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 và phân vốn phải trả nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần (01/09/2016) của Công ty TNHH MTV Lương thực TP. Hồ Chí Minh. Ngày 29/09/2017 Đại hội đồng cổ đông Công ty đã họp phiên bất thường để thông qua phương án giảm vốn điều lệ phần vốn Nhà Nước theo Nghị quyết số 02/NQLT-ĐHĐCĐ cùng ngày, Công ty phải hoàn thiện các thủ tục trình thay đổi (giảm) vốn điều lệ từ 294.500.000.000 đồng xuống còn 255.138.000.000 đồng)

Từ tháng 10 năm 2017 đến nay, Công ty đã rất nỗ lực liên hệ làm việc nhằm hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý về việc cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ là 255.138.000.000 đồng (Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ Kế hoạch – Đầu tư, Bộ Tài chính,...) để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục, thuận lợi, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện được.

Hội đồng quản trị kính trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty bởi các Quy chế này là hợp lý và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính. Công ty đã thực hiện các bước cần thiết để điều chỉnh vốn điều lệ và đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục hồ sơ pháp lý để được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới. Tất cả các hoạt động của Công ty và Hội đồng quản trị liên quan đến tỷ lệ biểu quyết đều được tính trên cả hai vốn điều lệ để tuân thủ quy định pháp luật. Ngoài ra, việc xem xét và thông qua các Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị là bước cần thiết để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với quy định pháp luật và tối ưu hóa quản trị doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

(Toàn văn dự thảo Quy chế đã trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đính kèm)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Dũng

Số: 06/TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua nội dung sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, với thời hạn kể từ ngày 01/01/2023 cho đến khi có Tờ trình mới thay thế về việc thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan.

Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh quyết định thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng loại hợp đồng, giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ hàng tháng, quý cho Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *thau*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

Số: 07/TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và
mua sắm, thuê tài sản cố định trong năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua:

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định; thuê tài sản cố định trong năm 2023 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với tổng giá trị là: 18.080.000.000 đồng. (đính kèm Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định trong năm 2023 của Công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định trong năm 2023 của Công ty. Căn cứ quy định về thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; quy chế của Công ty và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Tiên Dũng

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB - MUA SẮM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH,
THUÊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TRONG NĂM 2023**

Kính gửi: Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
I	Đầu tư sửa chữa cải tạo		13.230.000.000	
1	Sửa chữa cải tạo Văn phòng làm việc 1610 Võ Văn Kiệt, P.7, Q. 6 (khoảng 900 m ²)	đồng	4.500.000.000	
2	Đầu tư xây dựng sửa chữa tại Xí nghiệp Lương thực Sài Gòn Satake - 176 (số cũ: 09) Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (khoảng 8.000 m ²)	đồng	5.600.000.000	
3	Sửa chữa cải tạo cơ sở số 206 Hậu Giang, Phường 9, Quận 6	đồng	600.000.000	
4	Sửa chữa cải tạo cơ sở số 491/12 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3	đồng	500.000.000	
5	Sửa chữa cải tạo cơ sở số 37 Vạn Tượng, Phường 13, Quận 5	đồng	90.000.000	
6	Sửa chữa cải tạo cơ sở số 105A-107A-109A-111A-113A-115A (số cũ 127A) Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 16, Quận 11	đồng	340.000.000	
7	Sửa chữa cải tạo số 147B Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1	đồng	1.600.000.000	
II	Đầu tư mua sắm TSCĐ, sửa chữa nâng cấp máy móc thiết bị		2.850.000.000	
1	Đầu tư xe ô tô	đồng	1.550.000.000	
2	Đầu tư máy tách màu	đồng	1.300.000.000	
III	Thuê Tài sản cố định		2.000.000.000	
1	Thuê TSCĐ (giá trị hợp đồng thuê dự kiến 5 năm)	đồng	2.000.000.000	
	Tổng cộng:		18.080.000.000	

Duyệt của Ban Tổng Giám đốc

Tp.HCM, ngày tháng năm 2023
Phòng Đầu tư - Kỹ thuật Công nghệ



Đoàn Quang Long

Trần Thị Thu Hằng

Số: 08/TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Tình hình thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Công ty như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách (06 người): 1.170.751.623 đồng.

- Quỹ tiền lương của người lao động: 11.954.961.328 đồng, tiền lương bình quân: 6.966.761 đồng/người/tháng

1.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2022

- Thành viên HĐQT: 90.000.000 đồng

- Thành viên BKS: 24.000.000 đồng

- Thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 12.000.000 đồng.

2. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2023

2.1. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách (05 người): **1.171.500.000 đồng** (97.625.000 đồng x 12 tháng). Trường hợp trong năm 2023 có thay đổi số lượng người quản lý chuyên trách thì quỹ tiền lương sẽ thay đổi. Mức tiền lương được chi trả hàng tháng của các chức danh cụ thể như sau:

- Tổng giám đốc (01 người): 21.450.000 đồng/người/tháng

- Phó Tổng giám đốc (02 người): 18.975.000 đồng/người/tháng

- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 19.800.000 đồng/người/tháng
- Kế toán trưởng (01 người): 18.425.000 đồng/người/tháng

(Trường hợp trong năm 2023 có thay đổi số lượng người quản lý chuyên trách thì quỹ tiền lương sẽ thay đổi)

2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (120 người): **10.528.551.000 đồng**, tiền lương bình quân 7.311.494 đồng/người/tháng.

2.3. Quỹ thù lao kế hoạch đối với Thư ký Công ty/HĐQT:

- Thư ký Công ty/HĐQT kiêm nhiệm: 1.000.000 đồng/người/tháng

2.4. Quỹ thù lao kế hoạch đối với người quản lý không chuyên trách

- Thành viên HĐQT (05 người): 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người): 2.000.000 đồng/người/tháng

Điều kiện thực hiện: Khi Công ty đạt lợi nhuận sẽ thực hiện việc chi thù lao cho người quản lý không chuyên trách.

- Thù lao thư ký thì thực hiện chi hàng tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *Thu*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng

Số: 09/TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ II NĂM 2021 - 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 – 2026 đối với Ông/Bà có tên sau đây:

- Bà Đỗ Ngọc Nga, thành viên HĐQT: Thời điểm miễn nhiệm từ ngày 25/4/2023 theo đơn từ nhiệm.

II. Thông qua việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 – 2026 (tỷ lệ phần vốn đại diện chiếu theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Công ty)

Hội đồng quản trị FOODCOSA nhận được Văn bản số 03/2023/CV-SMVN ngày 23/3/2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn SOMO Việt Nam về việc thay đổi người đại diện tham gia vị trí thành viên HĐQT tại FOODCOSA.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thực hiện việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026 như sau:

- Số lượng thành viên thay thế: 01 thành viên.
- Tiêu chuẩn: theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.
- Danh sách thay thế thành viên Hội đồng quản trị (Đính kèm sơ yếu lý lịch) gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng viên ứng cử thành viên Hội đồng quản trị)



- Họ và tên : **Nguyễn Thị Thu Hiền**

- Ứng cử chức danh : Thành viên Hội đồng Quản trị

1) Họ và tên : NGUYỄN THỊ THU HIỀN

2) Giới tính : Nữ

3) Ngày tháng năm sinh : 06/04/1975

4) Nơi sinh : Quảng Ninh

5) CCCD : 022175008654 - Cục trưởng Cục CS QLHC & TTXH cấp ngày 05/08/2022

6) Quốc tịch : Việt Nam

7) Địa chỉ thường trú : 45/1 Phạm Việt Chánh - Phường Nguyễn Cư Trinh - Quận I - TP.HCM

8) Số điện thoại liên lạc : 0909293328

9) Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

10) Trình độ lý luận chính trị : Cao cấp Lý luận Chính trị

11) Nghạch chuyên môn : Chuyên viên chính - Mã ngạch : 01.002

12) Quá trình công tác :

- Từ tháng 01/1996 đến tháng 09/2010 : Kế toán viên Phòng Kế toán - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Văn phòng Đại diện tại TP.HCM

- Từ tháng 10/2010 - tháng 10/2015 : Phó Trưởng Phòng Kế toán - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Văn phòng Đại diện tại TP.HCM

- Từ tháng 11/2015 - tháng 05/2019 : Phó Trưởng phòng - Phụ trách Phòng Kế toán Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Văn phòng Đại diện tại TP.HCM

- Từ tháng 06//2019 đến nay : Phó Giám đốc Công ty TNHH Đá Nguyễn Duy

13) Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Không

14) Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Giám đốc Công ty TNHH Đá Nguyễn Duy

15) Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có) : Không

16) Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm ngày 25/04/2023) :

- Đại diện sở hữu : Số cổ phần ủy quyền: 4.500.000 cổ phiếu

- Cá nhân sở hữu : Không

17) Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không

18) Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty : Không



Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị .

TP.HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2023

Người khai



Nguyễn Thị Thu Hiền





NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh số 01/BB-LT-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 25 tháng 04 năm 2023, tại Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh – Số 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) được tổ chức với sự tham gia của cổ đông và người được ủy quyền dự họp, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần, tương đương sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết này với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 03/BC-LT-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 115/BC-LT-KD ngày 21/04/2023 của Ban Điều hành với các chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả kinh doanh năm 2022:

1. Tổng doanh thu : 396.236 triệu đồng
2. Lợi nhuận : 106 triệu đồng
3. Nộp ngân sách : 45.222 triệu đồng

b). Phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

1. Tổng doanh thu : 369.348 triệu đồng
2. Lợi nhuận : 1.000 triệu đồng
3. Nộp ngân sách : Theo quy định

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 03/TTr-LT-BKS ngày 24/04/2023 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán (Báo cáo số 04/BC-LT-TCKT ngày 24/04/2023).

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 5. Phê duyệt danh sách Công ty Kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 04/TTr-LT-BKS ngày 24/04/2023 của Ban kiểm soát Công ty. Giao Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được phê duyệt trên để thực hiện báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 05/TTr-LT-TCHC ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 06/TTr-LT-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 07/TTr-LT-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 08/TTr-LT-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 09/TTr-LT-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 11. Thống nhất công nhận kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 là bà Nguyễn Thị Thu Hiền có số phiếu bầu đạt% tỷ lệ phiếu bầu tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và đạt% tỷ lệ phiếu bầu tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được đã Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/4/2023.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Cổ đông FOODCOSA;
- Trường phòng nghiệp vụ Cty;
- Giám đốc đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Tiến Dũng

Số: 01/BB-LT-DHĐCD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023



BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh (FOODCOSA)
Địa chỉ trụ sở chính: 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp: 0300559014, đăng ký lần đầu ngày 31/12/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 04/04/2023 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 9 giờ 00 phút, thứ Ba, ngày 25/4/2023
Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh Số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.HCM.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I. Nghi thức khai mạc, thủ tục tiến hành cuộc họp

- Thông qua nghi thức chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu dự họp.
- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

a) Thành phần Đoàn Chủ tọa

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ 100% gồm có các Ông/Bà sau:

- Ông Nguyễn Tiến Dũng : Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa cuộc họp;
- Ông Đoàn Quang Long : Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Bà Trần Thị Xuân Mai : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh FoodcoMart Sài Gòn.

b) Thành phần Ban Thư ký

Chủ tọa cuộc họp cử 02 người vào Ban thư ký cuộc họp gồm có các Ông/Bà sau:

- Bà Trương Thị Ngọc Mão, Thư ký HĐQT - Phó trưởng phòng TC-HC Công ty
- Bà Đặng Nguyễn Kiều Thanh - Chuyên viên phòng ĐT-KT&CN Công ty.

c) Thành phần Ban kiểm phiếu

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thành phần Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100 % gồm có các Ông/Bà sau:

1. Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng phòng Kinh doanh : Trưởng ban;
2. Bà Phạm Thị Phương Lan, Phó trưởng P. Tài chính-KT : Thành viên;
3. Bà Trần Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thụy Hải Yên, Phó trưởng P. Tổ chức - HC : Thành viên;
5. Bà Trần Thị Kim Hồng, CV phòng Tài chính-KT : Thành viên;
6. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
7. Ông Nguyễn Quang Cường, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
8. Bà Trương Thị Ngọc Dung, Phụ trách Kế toán FCM SG : Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thanh Tiên, CV P.TCKT FCM SG : Thành viên.

3. Thông qua báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.

Ông Trần Quyết Thắng – Trưởng phòng kinh doanh, Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp.

- Tổng số cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/3/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam là 168 người.

- Tại thời điểm khai mạc lúc 9 giờ 00 phút, số lượng cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ dự họp làcổ đông, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% trên vốn điều lệ 294,5 tỷ đồng với tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần. Tương đương sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% trên vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng với tổng số cổ phần là 25.513.800 cổ phần.

4. Chủ tọa cuộc họp phát biểu khai mạc, Đoàn Chủ tọa điều hành cuộc họp.

Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh đã đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành.

5. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử và Chương trình cuộc họp

Ông Nguyễn Tiến Dũng trình bày Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử, Chương trình cuộc họp và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Thực hiện Quy chế làm việc vừa được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành. Tại cuộc họp này, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được tính/kiểm đếm theo 02 trường hợp: cổ đông sẽ biểu quyết 01 lần cho mỗi nội dung xin ý kiến nhưng kết quả biểu quyết được tính theo 02 tỷ lệ bằng cách quy đổi tương đương, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ % cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp được tính/kiểm đếm trên số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 29.450.000 cổ phần tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng;

- Tương đương tỷ lệ % cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp được tính/kiểm đếm trên số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua 25.513.800 cổ phần tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

Như vậy, Quy chế làm việc tại cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu

quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần đương nhiên cùng đã được thông qua với tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

6. Bà Nguyễn Thụy Hải Yến thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

II. Nội dung chính của cuộc họp

1. Thông qua báo cáo của Ban điều hành

Ông Đoàn Quang Long, Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS, Báo cáo tài chính năm 2022 và Tờ trình chọn Công ty kiểm toán

Ông Ngô Thành Giao, Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán;

- Tờ trình của Ban kiểm soát Công ty về chọn Công ty kiểm toán để thực hiện báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT

Ông Nguyễn Tiến Dũng, Chủ tịch HĐQT trình bày:

- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

- Tờ trình về Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

4. Thông qua các tờ trình

Bà Trần Thị Xuân Mai, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh FoodcoMart Sài Gòn trình bày các tờ trình sau:

- Tờ trình về thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan (Đính kèm);

- Tờ trình thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định năm 2023 (Đính kèm);

- Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 (Đính kèm);

- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 (Đính kèm);

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng).

5. Thông qua Quy chế bầu cử; hướng dẫn bầu cử

Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng ban Ban kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

6. Cổ đông thực hiện bỏ phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng), phiếu bầu cử HĐQT (phiếu màu xanh).

7. Phát biểu của đại diện Cổ đông lớn, cổ đông có phần vốn góp chi phối (Vinafood 2)

8. Phát biểu tiếp thu ý kiến

9. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT. Kết quả kiểm phiếu như sau:

a) Kết quả kiểm phiếu biểu quyết (*Đính kèm Biên bản kiểm phiếu biểu quyết*)

- Tổng số phiếu phát ra :

- Tổng số phiếu thu về :

+ Số phiếu hợp lệ :

+ Số phiếu không hợp lệ :

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua nội dung tại phiếu biểu quyết.

b) Kết quả phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026, như sau (*kèm Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT*)

- Tổng số phiếu phát ra :

- Tổng số phiếu thu về :

+ Số phiếu hợp lệ :

+ Số phiếu không hợp lệ :

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (VDL: 294,5 tỷ)		Số phiếu bầu (VDL: 255,1 tỷ)	
		Số phiếu	%	Số phiếu	%
01	Nguyễn Thị Thu Hiền				

10. Thông qua Nghị quyết cuộc họp

Bà Trương Thị Ngọc Mão, Thư ký HĐQT – Phó trưởng Phòng TCHC, Thư ký cuộc họp trình bày Nghị quyết cuộc họp.

Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tán thành tại cuộc họp.

III. Bế mạc cuộc họp

1. Phát biểu bế mạc cuộc họp

Ông Nguyễn Tiến Dũng thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc hội nghị.

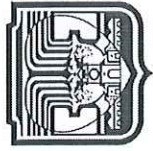
2. Thực hiện nghi thức bế mạc (chào cờ).

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh kết thúc lúc giờphút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



FOODCOSA



THẺ BIỂU QUYẾT FCS.0...

Mã đại biểu:

Tên cổ đông/đại diện theo ủy quyền:.....

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần

Tổng số cổ phần biểu quyết:..... cổ phần



FOODCOSA

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 39672038 – 08.39672060

Fax : (84-28) 39672022

Website : www.foodcosa.vn

Email : info@foodcosa.vn

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****PHIẾU BIỂU QUYẾT****Mã đại biểu : FCS.0...**

TÊN CỔ ĐÔNG / ĐD THEO ỦY QUYỀN :

SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT :

Trong đó : - Số CP sở hữu :

- Số CP được ủy quyền:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA (đánh dấu “X” vào ô chọn)

Số TT	Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023			
2	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023			
3	Báo cáo của BDH về kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023			
4	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán			
5	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023			
6	Tờ trình sửa đổi quy chế nội bộ, quy chế hoạt động HĐQT			
7	Tờ trình thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan			
8	Tờ trình thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm, thuê tài sản cố định trong năm 2023			
9	Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023			
10	Tờ trình miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023
Họ tên và chữ ký



FOODCOSA



PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NHIỆM KỲ II NĂM 2021 -2026

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN:

Mã đại biểu (ghi theo danh sách đăng ký dự họp ngày 25/4/2023): FCS.0...

Số cổ phần sở hữu: cổ phần. Số cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số phiếu bầu cử: x 1 = phiếu bầu.

STT	Họ tên ứng cử viên	Bầu dồn phiếu Đánh dấu (X)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Văn A		

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023

Họ tên và chữ ký